

Bản án số: 28/2019/HNGĐ - ST
Ngày 26/6/2019
V/v: “*Tranh chấp hôn nhân, con chung, cấp dưỡng nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Đức Hậu.**
2. Bà **Đặng Thị Minh Anh.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yên** - Thư ký Tòa án nhân huyện Ba Vì

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 233/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992.

- **Bị đơn:** Chị Phương Thị T, sinh năm 1997.

Đều trú quán: xóm 7, xã MC, huyện BV, Thành phố Hà Nội.

(Anh Đ có mặt, chị T xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 15/5/2019 và bản tự khai ngày 17/5/2019 anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với chị Phương Thị T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã MC, huyện BV, Hà Nội, ngày 15/9/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đ, chị T về chung sống với nhau

cùng gia đình nhà anh Đ tại xóm 7, xã CM, huyện BV, Hà Nội, vợ chồng anh Đ, chị Tchung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 05 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, sống không có hạnh phúc, chị Tđã tự ý bỏ nhà đi làm ăn xa, anh Đ và gia đình đi tìm khuyên giải chị T về chung sống, nhưng vợ chồng không chung sống được với nhau, chị T lại tiếp tục bỏ nhà đi, do vậy anh Đ và chị Tđã cắt đứt mọi quan hệ tình cảm và sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay, nay anh Đ xác định tình cảm không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, vợ chồng không thể chung sống, hàn gắn đoàn tụ với nhau được nữa, anh Đ xin được ly hôn chị T để giải phóng cho cả hai.

- Về con chung: Anh Đ và chị T có 02 con chung, cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017, hiện cả hai cháu Trà M, Diệu L đang ở cùng anh Đ, khi ly hôn anh Đ có nguyện vọng xin nhận tiếp tục nuôi dưỡng cả hai cháu Trà M, Diệu L đến trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh Đ yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Diệu L số tiền 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Diệu L tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung, riêng, công sức: Anh Đ xác nhận không có.

- Về công nợ: Anh Đ xác nhận không có.

+ Tại bản tự khai ngày 27/5/2019, chị Phương Thị T trình bày: Chị Phương Thị T kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã MC, huyện BV, Hà Nội, ngày 15/9/2014, sau khi kết hôn, chị T và anh Đ về chung sống với nhau cùng gia đình anh Đ tại xóm 7, xã M C, huyện BV, Hà Nội, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được 04 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do không tôn trọng nhau, anh Đ thường xuyên đánh chị T, do sống không có hạnh phúc, chị T đã bỏ nhà đi làm ăn xa, do vậy vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ ngày 20/3/2019 đến nay, nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống không có hạnh phúc, anh Đ làm đơn xin ly hôn, chị T đồng ý ly hôn với anh Đ để giải phóng cho cả hai.

+ Về con chung: Chị T và anh Đ có 02 con chung, cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017, hiện cả hai cháu Trà M, Diệu L đang ở cùng anh Đ, khi ly hôn chị T đồng ý để anh Đ được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai cháu Trà M, Diệu L đến trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Diệu L số tiền 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Diệu L tròn 18 tuổi.

+ Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị T xác nhận không có.

+ Về công sức, công nợ: Chị T xác nhận không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì mở phiên họp để hòa giải đoàn tụ cho anh Đ, chị Thơm, nhưng không tiến hành hòa giải được vì lý do chị T vắng mặt, ngày 10/6/2019 chị T có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình về hôn nhân, con chung, tài sản chung, công sức, công nợ, chị T xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Phương Thị T là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã MC, huyện BV, thành phố Hà Nội ngày 15/9/2014. Sau khi kết hôn, anh Đ, chị T về chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tìm hiểu nhau không kỹ, bất đồng quan điểm sống, sống không có hạnh phúc thường xuyên xảy ra cãi chửi đánh nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị T đã bỏ nhà đi làm ăn xa, nay anh Đ và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm thời gian dài từ tháng 02/2019, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, sống không có hạnh phúc, anh Đ, chị T xin được ly hôn để giải phóng cho cả hai, do vậy yêu cầu xin ly hôn của anh Đ, chị T được chấp nhận trên cơ sở tự nguyện xin ly hôn của anh Đ, chị T.

Về con chung: Anh Đ và chị T có 02 con chung: cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ xin nhận nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Trà M và cháu Nguyễn Thị Diệu L là hợp pháp, HĐXX xét thấy hiện cả hai cháu Nguyễn Thị Trà M và cháu Nguyễn Thị Diệu L hiện đang ở cùng anh Đ ổn định, bản thân chị Phương Thị T cũng đồng ý để anh Đ tiếp tục được nuôi dưỡng hai cháu Trà M và Diệu L đến trưởng thành, do vậy HĐXX xét thấy cần tiếp tục giao hai cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017 cho anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu chị Phương Thị T phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Diệu L số tiền 1.000.000đ/tháng là hợp pháp. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, bản tự khai của chị T thể hiện, chị T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Diệu L số tiền

1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Diệu L tròn 18 tuổi. HĐXX xét thấy đây là sự tự nguyện của chị T, thể hiện trách nhiệm với con chưa thành niên, do vậy yêu cầu của anh Đ được chấp nhận là có căn cứ, đúng pháp luật.

Chị Phương Thị T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: Anh Đ, chị T đều xác nhận không có.

Án phí: Anh Nguyễn Văn Đ phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị Phương Thị T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 25 và điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử : Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ đối với chị Phương Thị T. Cho anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn chị Phương Thị T.

2/ Về con chung: Có 02 con chung: cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017.

Giao cho anh Nguyễn Văn Đ được nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 03/9/2015 và cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 22/7/2017 cho đến khi các cháu Trà M và cháu Diệu L tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Chị Phương Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Nguyễn Thị Diệu L, số tiền 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Diệu L tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác, kể từ ngày 01/7/2019.

Chị Phương Thị T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3/ Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có

4/ Về công sức, công nợ : Không có

5/ Án phí : Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Văn Đ đã nộp

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009307 ngày 17/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Chị Phương Thị T phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

6/ Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Phương Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các đương sự.
- UBND xã MC.
- Lưu VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phúc Thịnh